

# KẾT HỢP HAI PHƯƠNG PHÁP GIAO TIẾP VÀ LUYỆN THEO MẪU TRONG DẠY HỌC PHÂN MÔN *TẬP LÀM VĂN* TIỂU HỌC

NGÔ QUỲNH LIÊN\*

Ngày nhận bài: 27/03/2017; ngày sửa chữa: 28/03/2017; ngày duyệt đăng: 06/04/2017.

**Abstract:** In teaching methods of the subject writing in Primary school, communication practice and model practice are teaching methods that promote self-discipline, self-control and positive in learning of students. It helps students to attach their exercises to the real life, giving them emotion, feelings and thoughts expressed in spoken and written language. The teaching practice in primary schools shows that to arouse the students' interest and gain the positive learning outcomes, teaching Vietnamese language in general and the subject writing in particular must apply these teaching methods in flexible ways with steps of preparation, communication, paragraphs writing and model practice.

**Keywords:** Method, combine, procedure, communication, model practice, primary school, essay writing.

## 1. Vai trò của phương pháp giao tiếp (GT) và phương pháp luyện theo mẫu trong dạy học phân môn Tập làm văn (TLV) ở tiểu học

TLV là một phân môn mang tính tổng hợp, dựa trên kết quả nghiên cứu của nhiều ngành khoa học khác nhau như Tâm lí học, Giáo dục học, Ngôn ngữ học, Lí luận văn học,... Khác với các phân môn *Tiếng Việt* khác như *Học vần, Tập viết, Chính tả, Tập đọc, Luyện từ và câu*, TLV có vị trí đặc biệt trong quá trình dạy học tiếng Việt vì đây là phân môn sử dụng và hoàn thiện một cách tổng hợp các kiến thức và kĩ năng tiếng Việt mà các phân môn tiếng Việt khác đã hình thành. Bên cạnh đó, phân môn TLV còn rèn cho học sinh (HS) kĩ năng sản sinh ngôn bản, nhờ vậy, tiếng Việt không chỉ được xem xét từng phần, từng mặt qua từng phân môn mà trở thành một công cụ tổng hợp để GT. Khả năng tư duy, logic của HS được phát triển trong quá trình phân tích đề, lập dàn ý và viết đoạn... Quá trình sản sinh văn bản cũng giúp cho HS có kĩ năng phân tích, tổng hợp, phân loại, lựa chọn.

Trong hệ thống các phương pháp dạy học phân môn TLV ở tiểu học, *thực hành GT* và *luyện theo mẫu* là hai phương pháp dạy học phát huy cao tính tự giác, tự chủ, tích cực học tập của HS, giúp HS gắn bài TLV với thực tiễn cuộc sống, tạo cho các em có cảm xúc, tình cảm và thể hiện những suy nghĩ, tình cảm đó bằng ngôn ngữ nói và viết. GT và luyện theo mẫu là hai phương pháp tồn tại độc lập, có thể thực hành GT không luyện theo mẫu hoặc luyện theo mẫu không GT. Tuy nhiên, chúng lại có mối quan hệ mật thiết với nhau, hỗ trợ cho nhau trong quá trình dạy học môn *Tiếng Việt* ở tiểu học. GT là cơ sở, là tiền đề hỗ trợ cho

việc luyện theo mẫu. Ngược lại, luyện theo mẫu sẽ là kết luận, đánh giá quá trình thực hiện công việc GT.

Thực tiễn dạy học trong nhà trường tiểu học cho thấy, để khơi dậy hứng thú của HS, mang lại hiệu quả học tập tích cực đối với môn học *Tiếng Việt* nói chung và phân môn TLV nói riêng thì ngoài hình thức tổ chức dạy học, việc vận dụng các phương pháp một cách linh hoạt là việc làm cần thiết. Hiện tại, hai phương pháp thực hành GT (phương pháp GT) và luyện theo mẫu mới chỉ được nghiên cứu một cách rời rạc mà chưa được kết nối với nhau. Vì vậy, cần nghiên cứu sự kết hợp này nhằm nâng cao hiệu quả của dạy học phân môn TLV ở tiểu học.

## 2. Đề xuất quy trình kết hợp hai phương pháp thực hành GT và luyện theo mẫu trong dạy học phân môn TLV ở tiểu học

Để dạy học phân môn TLV ở tiểu học đạt hiệu quả cao, chúng tôi đề xuất quy trình kết hợp hai phương pháp GT và luyện theo mẫu gồm 4 bước:

### Bước 1: Chuẩn bị

Giáo viên (GV) cần thực hiện các bước sau:

- *Xác định tính chất của bài TLV*: Để có thể phối hợp hai phương pháp này, GV cần căn cứ vào tính chất của bài TLV. Đó là những bài TLV có chứa đựng những tình huống kích thích nhu cầu GT và định hướng GT cho HS, bao gồm: mục đích, nội dung, nhân vật GT và cách thức GT. Qua đó, GV chọn và giới thiệu các mẫu hoạt động lời nói, để HS hiểu rồi bắt chước mẫu đó một cách sáng tạo vào lời nói của mình.

\* Trường Đại học Hồng Đức

Ví dụ bài “*Luyện tập xây dựng đoạn văn kể chuyện*” ở lớp 4, HS có thể tiến hành GT thông qua việc thể hiện lời kể của mình về câu chuyện trong các tình huống tương ứng với mỗi bức tranh. Qua đó, GV nhận xét, đánh giá mức độ phù hợp của lời nói vừa tạo ra để rút ra những kiến thức cần nhớ về cách thức xây dựng, phát triển ý nêu dưới mỗi bức tranh thành một đoạn văn kể chuyện hoàn chỉnh. HS dựa vào mô hình của đoạn văn kể chuyện mẫu để đặt một số câu cụ thể hoặc viết đoạn văn ngắn có chứa nội dung kể chuyện tương ứng với các bức tranh khác. Cuối cùng, GV tiến hành nhận xét, đánh giá câu đã đặt.

- *Xây dựng kế hoạch vận dụng phương pháp thực hành GT*: + Xác định mục tiêu GT: GV phải định hướng cho HS về mục tiêu của phương pháp này hay nói cách khác phải trả lời được câu hỏi: Việc thực hành nhằm hình thành những kĩ năng gì?; + Xác định nội dung GT: căn cứ vào nội dung bài học và tình hình thực tế của HS, của trường, của địa phương mà GV xác định nội dung GT cho phù hợp; + Chuẩn bị phương tiện GT: phiếu thảo luận, các đồ dùng minh họa (nếu có) như tranh, ảnh, hiện vật...; + Dự kiến thời gian thực hành GT: GV tổ chức cho HS tiến hành GT, trao đổi về nội dung bài học ngay trong tiết học TLV theo lượng thời gian nhất định; + Dự kiến hình thức tổ chức GT: có thể tiến hành GT theo hình thức nhóm hoặc tổ. Các nhóm có nội dung thực hành GT có thể giống hoặc khác nhau; + Đánh giá GT: căn cứ vào kết quả luyện theo mẫu của HS sau khi thực hành GT theo nhóm.

- *Dự kiến kết hợp GT và luyện theo mẫu*: + Các nhóm tiến hành trình bày nội dung GT mà nhóm mình đã làm được; + Các nhóm khác đặt câu hỏi, hướng câu hỏi liên quan đến nội dung GT; + Trên cơ sở những thông tin mà HS GT, GV chọn và giới thiệu các mẫu, hướng dẫn HS thực hành viết đoạn văn theo mẫu trong nhóm; + GV nhận xét: nhấn mạnh đến tính tự học và khả năng vận dụng mẫu sáng tạo của HS. Ví dụ: Khi học bài “*Tập viết đoạn đối thoại*” (tuần 25, lớp 5), sau khi GV tạo tình huống GT và định hướng GT cho HS, các nhóm căn cứ vào nhiệm vụ GT để tạo ra lời nói cụ thể, các nhóm khác nêu câu hỏi. GV nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm về mẫu lời nói được tạo ra. Sau đó GV chọn và giới thiệu các mẫu, hướng dẫn HS thực hành viết đoạn đối thoại theo mẫu trong các nhóm một cách sáng tạo. Cuối cùng GV rút ra những kiến thức cần ghi nhớ cho HS và ứng dụng thực hành phân tích một cuộc hội thoại tương tự để khắc sâu kiến thức cho các em.

- *Xây dựng kế hoạch vận dụng phương pháp luyện theo mẫu*: + Xác định mục tiêu luyện theo mẫu: thông qua việc luyện theo mẫu, HS sẽ hình thành cho mình kĩ năng viết câu, viết đoạn văn một cách sáng tạo và kĩ năng vận dụng bài học TLV vào thực tế. Ví dụ: “*Tập viết đoạn đối thoại*” (tuần 25, lớp 5): Mục tiêu luyện theo mẫu của bài này là HS thông qua mẫu, biết viết một đoạn đối thoại hay và sáng tạo sau khi thực hiện nhiệm vụ GT tạo lời nói, đoạn đối thoại trong nhóm; + Xác định nội dung luyện theo mẫu: căn cứ vào kết quả thực hành GT, GV xác định nội dung luyện theo mẫu phù hợp; + Chuẩn bị phương tiện luyện theo mẫu: các đồ dùng minh họa (nếu có) như tranh, ảnh, hiện vật...; + Xác định hình thức luyện theo mẫu: tùy vào nhiệm vụ GT liên quan đến bài TLV mà hình thức luyện theo mẫu có thể theo nhóm, theo tổ hoặc cá nhân trong đó nhấn mạnh đến tính tự học của các em. Ví dụ, bài “*Tập viết đoạn đối thoại*”, GV có thể tổ chức cho HS luyện theo mẫu theo nhóm: địa điểm luyện theo mẫu: ngay tại lớp học; thời gian luyện theo mẫu: nửa cuối tiết học ngay sau khi HS đã thực hiện nhiệm vụ GT; + Hình thức đánh giá: Căn cứ vào kết quả phiếu luyện theo mẫu và sự quan sát của GV, sự nhận xét bổ sung của các thành viên,...; + Dự kiến kết quả luyện theo mẫu.

### **Bước 2: Giao nhiệm vụ GT**

- Bước này thường được thực hiện ở đầu tiết học của bài TLV. Khi giao nhiệm vụ, trước khi phát phiếu thảo luận, GV cần giúp HS nắm vững: + Mục đích GT; + Nội dung GT; + Các hình thức thu thập thông tin: quan sát, phỏng vấn, trao đổi ý kiến, lập bảng thống kê; + Cách xử lí thông tin: phân tích, so sánh, phân loại,...; + Thời gian GT; + Yêu cầu kết quả, sản phẩm GT; + Nhiệm vụ luyện theo mẫu.

- GV căn cứ vào nội dung bài học mà chia nhóm và giao nhiệm vụ cho các nhóm.

### **Bước 3: Thực hiện nhiệm vụ GT và viết đoạn văn theo mẫu kết quả GT**

- GT: HS tiến hành GT theo nhiệm vụ đã phân công, gồm có các bước: + Tạo lời nói dựa vào nội dung và nhân vật trong bài TLV; + Ghi kết quả GT vào phiếu thảo luận nhóm. Chú ý: vì bước GT được tiến hành ngay trong giờ học TLV nên GV cần theo dõi và hướng dẫn HS.

- Trước khi luyện theo mẫu, GV cần giúp HS nắm được: + Mục tiêu luyện theo mẫu; + Nội dung luyện theo mẫu; + Hình thức luyện theo mẫu: theo nhóm, cá nhân, theo tổ; + Địa điểm luyện theo mẫu; + Các vật dụng cần thiết để luyện theo mẫu; + Thời gian luyện theo mẫu.

- Luyện theo mẫu: HS tiến hành luyện theo mẫu theo nhiệm vụ đã phân công, lớp đặt câu hỏi và thảo luận hướng đến mục đích thực hiện giải pháp liên quan đến nội dung GT, GV theo dõi giúp đỡ.

#### **Bước 4: Thực hành luyện theo mẫu kết quả GT và đánh giá**

- *Thực hành luyện theo mẫu kết quả GT:* + Các nhóm viết đoạn văn theo mẫu kết quả GT của nhóm mình và đề xuất các cách viết mở rộng, sáng tạo hơn; + Các nhóm khác nêu câu hỏi; + Nộp phiếu thảo luận, gồm 2 loại: phiếu luyện theo mẫu và phiếu thảo luận nhóm; + GV nhận xét rút kinh nghiệm.

- *Đánh giá:* + GV đánh giá toàn bộ quá trình GT và luyện theo mẫu, từ đó rút ra bài học và những lưu ý cần thiết; + GV căn cứ vào kết quả các phiếu thảo luận nhóm và luyện theo mẫu, căn cứ vào những quan sát và theo dõi của GV để đánh giá HS khách quan, công bằng.

### **3. Thực nghiệm sư phạm**

Chúng tôi đã tiến hành thực nghiệm quy trình vận dụng kết hợp hai phương pháp GT và luyện theo mẫu ở lớp 4 và lớp 5 với các bài: “*Luyện tập xây dựng đoạn văn kể chuyện*” (lớp 4, tuần 6) và “*Tập viết đoạn đối thoại*” (lớp 5, tuần 25) tại Trường Tiểu học Đông Thọ - TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa vào năm học 2015-2016.

Để tiến hành thực nghiệm sư phạm, chúng tôi đã tiến hành các nhiệm vụ sau: - Xây dựng phiếu kiểm tra trước và sau thực nghiệm nhằm kiểm tra, đánh giá kết quả thực nghiệm; - Thiết kế kế hoạch bài dạy cho bài “*Luyện tập xây dựng đoạn văn kể chuyện*” (lớp 4) và bài “*Tập viết đoạn đối thoại*” (lớp 5); - Tổ chức dạy thực nghiệm và đối chứng; - Xử lý và đánh giá các kết quả thực nghiệm nhằm sơ bộ đánh giá tính khả thi của vấn đề đã nghiên cứu trên phương diện lí thuyết vào thực tiễn dạy học.

Kết quả thực nghiệm cho thấy: - Trước khi thực nghiệm, HS đã có những kiến thức và kĩ năng liên quan đến các bài TLV trên nhưng chỉ ở mức trên trung bình, trong đó các nhóm lớp thực nghiệm và đối chứng là tương đương nhau; - Sau thực nghiệm, kết quả kiểm tra về kiến thức, kĩ năng của nhóm lớp thực nghiệm cao hơn lớp thực nghiệm và cao hơn so với nhóm lớp đối chứng.

Như vậy, kết quả thực nghiệm đã chứng minh tính khả thi và tính hiệu quả của quy trình vận dụng kết hợp hai phương pháp GT và luyện theo mẫu trong dạy học phân môn TLV ở tiểu học. □

#### **Tài liệu tham khảo**

- [1] Đỗ Đình Hoan (2002). *Một số vấn đề cơ bản của chương trình tiểu học mới*. NXB Giáo dục.
- [2] Vũ Trọng Rỹ (1984). *Phương pháp hình thành kĩ năng làm việc với sách giáo khoa cho học sinh cấp I và II*. Đề tài B91-37-16, Viện Khoa học Giáo dục.
- [3] Hoàng Văn Thung - Đỗ Xuân Thảo (2007). *Luyện tập tiếng Việt tiểu học các lớp 3, 4, 5 (tập 1 và 2)*. NXB Hà Nội.
- [4] Lê Phương Nga (2012). *Phương pháp dạy học tiếng Việt ở tiểu học (tập 1)*. NXB Đại học Sư phạm.
- [5] Lê Phương Nga (2012). *Phương pháp dạy học tiếng Việt ở tiểu học (tập 2)*. NXB Đại học Sư phạm.
- [6] Hoàng Hòa Bình (1997). *Dạy văn cho học sinh tiểu học*. NXB Giáo dục.

## **Thực trạng giáo dục kĩ năng sống...**

(Tiếp theo trang 203)

bộ môn, như: phát hiện và giải quyết vấn đề, tư duy, giao tiếp, kĩ năng phòng chống thiên tai, dịch bệnh... Ngoài ra, HS luôn có nhu cầu được thể hiện các kĩ năng như: kĩ năng tổ chức, kĩ năng tự khám phá và phát huy những năng lực, sở trường của mình về một số lĩnh vực. Do đó, ngoài hoạt động học tập bộ môn thì hoạt động NGLL nói chung và các hoạt động câu lạc bộ tự nguyện nói riêng nên được khuyến khích tổ chức để giáo dục KNS cho HS, hình thức giáo dục này càng có ý nghĩa hơn trong việc định hướng giá trị bản thân của HS, cũng là những tiền đề cơ bản để hình thành kĩ năng khởi nghiệp cho HS DTTS sau khi tốt nghiệp trung học. □

#### **Tài liệu tham khảo**

- [1] Nguyễn Thị Thu Huyền (2014). *Một số biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục kĩ năng sống tại các trường trung học cơ sở ở Thành phố Hồ Chí Minh*. Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, số 62, tr 67-69.
- [2] Nguyễn Thị Mỹ Lộc - Đinh Thị Kim Thoa (2012). *Giáo dục giá trị sống và kĩ năng sống cho học sinh dân tộc thiểu số* (Tài liệu tham khảo của Vụ Giáo dục dân tộc - Chương trình phát triển giáo dục trung học). NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [3] Chính phủ (2016). *Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 15/6/2016 của Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030*.
- [4] Nguyễn Thị Mỹ Lộc - Mai Văn Hưng (2012). *Trắc nghiệm năng lực trí tuệ*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [5] Nguyễn Thị Thu Huyền - Đặng Quốc Bảo (2013). *Một số vấn đề lí luận và thực tiễn về quản lí trường phổ thông dân tộc nội trú*. NXB Văn hóa - Thông tin.